

**BAN TỔ CHỨC ĐẦU GIÁ
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ
PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ BẮC THĂNG
LONG HÀ NỘI**
-----oOo-----

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc
-----oOo-----
Hà Nội, ngày 02 tháng 08 năm 2011

QUYẾT ĐỊNH

V/v Ban hành Quy chế bán đấu giá phần vốn của Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam tại Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Đô thị Bắc Thăng Long Hà Nội

TRƯỞNG BAN TỔ CHỨC ĐẦU GIÁ

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ BẮC THĂNG LONG HÀ NỘI

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp 60/2005/QH11 được Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005;
- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006;
- Nghị định 09/2009/NĐ-CP ngày 05/02/2009 của Chính Phủ ban hành Quy chế quản lý tài chính của công ty nhà nước và quản lý vốn nhà nước đầu tư vào các doanh nghiệp khác;
- Thông tư 242/2009/TT-BTC của Bộ Tài chính ban hành ngày 30 tháng 12 năm 2009 Hướng dẫn thi hành một số điều của quy chế quản lý tài chính của Công ty Nhà nước và quản lý vốn Nhà nước đầu tư vào Doanh nghiệp khác ban hành kèm theo Nghị định số 09/2009/NĐ-CP của Chính phủ ban hành ngày 05 tháng 02 năm 2009;
- Nghị định 109/2007/NĐ-CP ngày 26/06/2007 của Chính Phủ về chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần;
- Thông tư số 146/2007/TT-BTC ngày 06/12/2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số vấn đề về tài chính khi thực hiện chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần theo quy định tại Nghị định số 109/2007/NĐ-CP ngày 26/06/2007 của Chính Phủ;
- Quyết định 521/QĐ-UBCK ngày 13/8/2008 của Ủy ban chứng khoán Nhà nước về việc ban hành quy chế mẫu về bán đấu giá cổ phần tại Sở Giao dịch chứng khoán và Trung tâm Giao dịch chứng khoán;
- Nghị quyết số 475/NQ-HĐQT ngày 27/5/2010 của Hội đồng quản trị BIDV về phương án cơ cấu lại danh mục đầu tư góp vốn, liên doanh và mua cổ phần của BIDV năm 2010;
- Hợp đồng số 0106/2011/TVĐG-BSC giữa Công ty cổ phần Chứng khoán Ngân hàng ĐT&PT Việt Nam với Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam về việc tư vấn bán đấu giá phần vốn của Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam tại Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Đô thị Bắc Thăng Long Hà Nội;

QUYẾT ĐỊNH

- Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này “**Quy chế bán đấu giá phần vốn của Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam tại Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Đô thị Bắc Thăng Long Hà Nội**”.
- Điều 2.** Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.
- Điều 3.** Thành viên Ban Tổ chức đấu giá, các cá nhân, tổ chức tham gia bán đấu giá cổ phần Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam tại Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Đô thị Bắc Thăng Long Hà Nội và các tổ chức, cá nhân có liên quan khác chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**TM. BAN TỔ CHỨC ĐẤU GIÁ
TRƯỞNG BAN**

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu.

(đã ký)

Vũ Hạnh Hoa

**QUY CHẾ BÁN ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN CỦA
NGÂN HÀNG ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM
TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN
ĐÔ THỊ BẮC THĂNG LONG HÀ NỘI**

CHƯƠNG I: QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này được áp dụng trong quá trình thực hiện bán đấu giá phần vốn của Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam tại Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Đô thị Bắc Thăng Long Hà Nội (BTL) được thực hiện thông qua Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC).

Điều 2. Định nghĩa thuật ngữ

Trong quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

- | | | |
|--|---|---|
| Bán đấu giá cổ phần | : | là việc bán cổ phần của Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam tại Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Đô thị Bắc Thăng Long Hà Nội (BTL) công khai cho các Nhà đầu tư có sự cạnh tranh về giá; |
| Nhà đầu tư | : | là tổ chức kinh tế và cá nhân trong, ngoài nước theo quy định tại Điều 6 Nghị định 109/2007/NĐ-CP ngày 26/6/2007 của Chính Phủ về việc chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần |
| Cơ quan quyết định bán đấu giá/Tổ chức chào bán | : | là Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV); |
| Bước giá | : | là khoảng cách giữa các giá đặt mua liên tiếp; |
| Bước khối lượng | : | là khoảng cách giữa các khối lượng đặt mua |
| Giá đấu | : | là các mức giá đặt mua cổ phần của Nhà đầu tư được ghi vào Phiếu tham dự đấu giá; |
| Mệnh giá một cổ phần đưa ra đấu giá | : | 10.000 đồng; |
| Giá khởi điểm | : | là mức giá ban đầu của một cổ phần được chào bán ra bên ngoài do BIDV quyết định; |
| Tiền đặt cọc | : | là một khoản tiền của Nhà đầu tư ứng trước để đảm bảo quyền tham gia đấu giá; |
| Công ty cổ phần/ Tổ chức phát hành | : | là Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Đô thị Bắc Thăng Long Hà Nội; |
| Tổ chức bán đấu giá | : | là Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC); |
| Ban Tổ chức đấu giá | : | là tổ chức do Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam thành lập để thực hiện việc bán đấu giá phần vốn của BIDV tại Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Đô thị Bắc Thăng Long Hà Nội (BTL) và các công việc liên quan. |

Hội đồng đấu giá : là tổ chức thực hiện chỉ đạo việc bán đấu giá bao gồm: đại diện của Tổ chức chào bán, đại diện Tổ chức phát hành, đại diện Tổ chức bán đấu giá.

CHƯƠNG II: QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Trách nhiệm và quyền hạn của Tổ chức chào bán

- 3.1. Phối hợp với Tổ chức bán đấu giá công bố công khai cho các Nhà đầu tư các thông tin liên quan đến doanh nghiệp và cuộc bán đấu giá tối thiểu hai mươi (20) ngày trước ngày thực hiện đấu giá.
- 3.2. Hoàn tất và chịu trách nhiệm về tính chính xác của Bản công bố thông tin liên quan đến cổ phiếu chào bán theo đúng quy định.
- 3.3. Cử đại diện tham gia kiểm tra, giám sát hoạt động bán đấu giá theo quy định của Quy chế này và các quy định hiện hành.
- 3.4. Tổng hợp, báo cáo cơ quan có thẩm quyền về tình hình và kết quả bán đấu giá.

Điều 4. Trách nhiệm và quyền hạn của Tổ chức bán đấu giá

- 4.1. Thông báo công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng, tại nơi bán đấu giá và trên các phương tiện thông tin của Tổ chức bán đấu giá các thông tin liên quan đến việc bán cổ phần trước khi tổ chức đấu giá tối thiểu hai mươi (20) ngày trước ngày thực hiện đấu giá.
- 4.2. Sau khi kết thúc thời hạn đăng ký của Nhà đầu tư, Tổ chức bán đấu giá có trách nhiệm tiến hành tổng hợp, đối chiếu giữa Đơn đăng ký đấu giá với số lượng đăng ký trên hệ thống và số tiền đặt cọc thực nộp; Thông báo công khai tại nơi bán đấu giá và trên các phương tiện thông tin của Tổ chức bán đấu giá về tổng số Nhà đầu tư tham gia và tổng số cổ phần đăng ký mua (phân theo tổ chức và cá nhân) chậm nhất hai (02) ngày làm việc trước ngày tổ chức đấu giá được quy định tại Điều 15.3 của Quy chế này.
- 4.3. Cung cấp thông tin liên quan đến Công ty cổ phần và cuộc đấu giá cho Nhà đầu tư cùng với Đơn đăng ký tham gia đấu giá mua cổ phần.
- 4.4. Tiếp nhận Đơn đăng ký tham gia đấu giá mua cổ phần, kiểm tra điều kiện tham dự đấu giá và phát Phiếu tham dự đấu giá cho các Nhà đầu tư đủ điều kiện.
- 4.5. Tổ chức thực hiện việc đấu giá.
- 4.6. Lập biên bản và thông báo kết quả cho Tổ chức chào bán và Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần.
- 4.7. Thông báo/Gửi kết quả đấu giá cho các Nhà đầu tư.
- 4.8. Thực hiện bán cổ phần theo kết quả đấu giá, hoàn trả tiền đặt cọc cho các Nhà đầu tư tham dự đấu giá nhưng không trúng.
- 4.9. Thực hiện thu tiền thanh toán mua cổ phần, chuyển tiền và danh sách nhà đầu tư trúng đấu giá nộp tiền thanh toán mua cổ phần cho Tổ chức chào bán trong vòng hai ngày (02) làm việc kể từ ngày hết hạn thanh toán mua cổ phần
- 4.10. Thực hiện các hoạt động khác có liên quan đến đấu giá bán cổ phần.

Điều 5. Trách nhiệm của Nhà đầu tư tham gia đấu giá

- 5.1. Gửi Đơn đăng ký tham gia đấu giá mua cổ phần cho Tổ chức bán đấu giá và các giấy tờ chứng minh có năng lực hành vi dân sự đầy đủ (đối với cá nhân), có tư cách pháp nhân (đối với tổ chức). Riêng đối với nhà đầu tư nước ngoài phải thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 6 Nghị định 109/2007/NĐ-CP.

- 5.2. Nộp đầy đủ tiền đặt cọc bằng 10% giá trị cổ phần đăng ký mua tính theo giá khởi điểm.
- 5.3. Nộp Phiếu tham dự đấu giá và thực hiện đấu giá theo đúng quy định. Nếu vi phạm sẽ bị hủy bỏ quyền tham gia đấu giá và không được hoàn trả tiền đặt cọc.
- 5.4. Thanh toán đầy đủ, đúng hạn tiền mua cổ phần nếu được mua.

Điều 6. Công bố thông tin

- 6.1. Các Nhà đầu tư nhận được thông tin đầy đủ như nhau về cuộc đấu giá.
- 6.2. Tổ chức bán đấu giá phối hợp với Tổ chức chào bán công bố thông tin về việc bán đấu giá trên các phương tiện sau đây:
 - Ba (03) số liên tiếp của các báo:
 - Thời báo kinh tế Việt Nam các ngày 4, 5, 6/08/2011;
 - Kinh tế đô thị các ngày 4, 5, 8/08/2011;
 - Các Website Công bố thông tin: www.bsc.com.vn; www.bidv.com.vn;
- 6.3. Tổ chức bán đấu giá phải chịu trách nhiệm đảm bảo công bố thông tin chính xác theo đúng tài liệu do Tổ chức phát hành cung cấp.
- 6.4. Thông tin liên quan đến Công ty cổ phần và đợt đấu giá được công bố tại:

➤ **Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC)**

Địa chỉ : Tầng 1, Tháp BIDV 35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Điện thoại : +84 4 3 9261278
Fax : +84 4 222 00 669
Website : www.bsc.com.vn

➤ **Chi nhánh Công ty Cổ phần chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển VN**

Địa chỉ : Lầu 9, 146 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP Hồ Chí Minh
Điện thoại : +84 8 38218508
Fax : +84 8 38218510

➤ **Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Đô thị Bắc Thăng Long Hà Nội**

Địa chỉ : Tầng 3, Đơn Nguyên I, Tòa nhà 15-17 Ngọc Khánh, Ba Đình, Hà Nội
Điện thoại : +84 4 3823 5639
Fax : +84 4 3846 2848

Điều 7. Đối tượng tham gia đấu giá và các quy định liên quan

- 7.1. Các tổ chức kinh tế, cá nhân Việt Nam và nước ngoài theo quy định tại Điều 6 Nghị định 109/2007/NĐ-CP ngày 26/6/2007 của Chính Phủ về chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần (*sau đây gọi chung là Nhà đầu tư*) có đủ điều kiện sau đây được tham dự đấu giá:
 - Nhà đầu tư trong nước:
 - Là cá nhân người Việt Nam, các tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội được thành lập và hoạt động theo luật pháp Việt Nam;

- Có tư cách pháp nhân (đối với các tổ chức kinh tế);
 - Có địa chỉ cụ thể, rõ ràng;
 - Nếu người đại diện pháp nhân thì phải có giấy ủy quyền;
 - Nếu là cá nhân phải có chứng minh thư nhân dân, giấy tờ tùy thân hợp lệ và có đủ năng lực hành vi dân sự.
- Đối với Nhà đầu tư nước ngoài: Ngoài các quy định như đối với pháp nhân và cá nhân trong nước, phải mở tài khoản tại các tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán đang hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam và tuân thủ pháp luật Việt Nam. Mọi hoạt động liên quan đến mua cổ phần đều phải thông qua tài khoản này.
- Các tổ chức tài chính trung gian nhận ủy thác đầu tư: Trường hợp các tổ chức tài chính trung gian nhận ủy thác đầu tư của cả Nhà đầu tư trong nước và nước ngoài, tổ chức nhận ủy thác đầu tư có trách nhiệm tách biệt rõ số lượng Nhà đầu tư, số cổ phần của từng Nhà đầu tư trong và ngoài nước đăng ký mua.

7.2. Những người sau đây không được tham gia đấu giá:

- Thành viên HĐQT, thành viên Ban điều hành và cán bộ BIDV có liên quan đến quá trình đấu giá bán cổ phần của Tổ chức phát hành.
- Cá nhân và tổ chức tài chính trung gian thực hiện tư vấn định giá hoặc đấu giá bán cổ phần của BIDV tại Tổ chức phát hành;

Điều 8. Thủ tục đăng ký tham gia đấu giá và nộp tiền đặt cọc

8.1. Nhà đầu tư nhận đơn hoặc trực tiếp in mẫu đơn đăng ký tham gia đấu giá tại Tổ chức bán đấu giá cổ phần hoặc tại Tổ chức phát hành theo các địa điểm và địa chỉ website nêu tại Điều 6 của Quy chế này.

8.2. Nộp tiền đặt cọc:

Nhà đầu tư phải nộp tiền đặt cọc bằng 10% giá trị cổ phần đăng ký mua tính theo giá khởi điểm. Tiền đặt cọc nộp bằng đồng Việt Nam theo các hình thức sau:

- Nộp bằng tiền mặt tại Trụ sở và chi nhánh của Tổ chức bán đấu giá (theo địa chỉ tại khoản 6.4 - Điều 6 của Quy chế này)

- Hoặc chuyển vào tài khoản:

- | | |
|-----------------------|---|
| - Tên người thụ hưởng | Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam |
| - Số tài khoản | : 123.10.00.016377.7 |
| - Tại ngân hàng | Mở tại Ngân hàng ĐT&PT Việt Nam chi nhánh Quang Trung |
| - Nội dung | : Nguyễn Văn A [CMND] nộp tiền đặt cọc đấu giá mua X cổ phần của Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Đô thị Bắc Thăng Long Hà Nội.
Trong đó: <ul style="list-style-type: none">+ Nguyễn Văn A: tên Nhà đầu tư tham gia đấu giá;+ CMND: Số Chứng minh thư nhân dân của Nguyễn Văn A+ X: Số cổ phần đăng ký đấu giá |

- Tiền đặt cọc sẽ không được hưởng lãi.

8.3. Nộp đơn đăng ký tham gia đấu giá:

Nhà đầu tư điền đầy đủ thông tin vào Đơn đăng ký tham gia đấu giá và nộp tại địa điểm làm thủ tục đăng ký đồng thời phải xuất trình:

- Đối với cá nhân trong nước:
 - CMND hoặc hộ chiếu. Trường hợp nhận uỷ quyền, phải có giấy uỷ quyền theo quy định của pháp luật hoặc mẫu đính kèm quy chế này;
 - Giấy nộp tiền hoặc giấy chuyển tiền đặt cọc.
- Đối với tổ chức trong nước: Ngoài quy định như đối với cá nhân trong nước, tổ chức trong nước còn nộp thêm:
 - Bản sao có công chứng Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc giấy tờ khác tương đương;
 - Giấy uỷ quyền cho đại diện thay mặt tổ chức thực hiện thủ tục trừ trường hợp người làm thủ tục là đại diện theo pháp luật của tổ chức.
- Đối với cá nhân và tổ chức nước ngoài: Ngoài các quy định như đối với cá nhân và tổ chức trong nước, cá nhân và tổ chức nước ngoài còn phải xuất trình giấy xác nhận của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc mở tài khoản tại một tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán đang hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam.

8.4. Thời gian, địa điểm làm thủ tục đăng ký và đặt cọc:

- Thời gian làm thủ tục đăng ký:

Nhà đầu tư được đăng ký và đặt cọc để tham gia đấu giá từ 8h ngày 09/08/2011¹ đến 15h ngày 23/08/2011²
- Địa điểm đăng ký: Trụ sở và chi nhánh của Tổ chức bán đấu giá.
- Sau khi hoàn tất các thủ tục đăng ký, Nhà đầu tư được cấp Phiếu tham dự đấu giá.

8.5. Nhà đầu tư chỉ được sửa đổi hoặc hủy đăng ký tham gia đấu giá trong thời hạn làm thủ tục đăng ký nêu trên. Trường hợp hủy đăng ký tham gia đấu giá, Nhà đầu tư phải làm Đơn đề nghị hủy đăng ký tham gia đấu giá theo mẫu quy định của Ban Tổ chức đấu giá.

Điều 9. Lập và nộp Phiếu tham dự đấu giá

9.1. Nhà đầu tư tự điền Phiếu tham dự đấu giá

Phiếu tham dự đấu giá hợp lệ là:

- Phiếu do Tổ chức bán đấu giá cấp, có đóng dấu treo của Tổ chức bán đấu giá và đảm bảo: Điền đầy đủ, rõ ràng các thông tin theo quy định; không tẩy xóa hoặc rách nát; giá đặt mua không thấp hơn giá khởi điểm; tổng số cổ phần đặt mua tối đa bằng mức đăng ký. Giá ghi bằng số và bằng chữ phải bằng nhau. Phiếu tham dự đấu giá phải được bỏ trong phong bì có chữ ký của nhà đầu tư trên mép dán phong bì theo quy định.
- Bỏ phiếu kín theo đúng thời hạn quy định như sau:
 - Bỏ trực tiếp vào thùng phiếu tại Chi nhánh của Tổ chức bán đấu giá: chậm nhất 16h ngày 26 tháng 8 năm 2011
 - Bỏ trực tiếp vào thùng phiếu tại Trụ sở chính của Tổ chức bán đấu giá:

¹ Ngày kết thúc đăng báo

² Ngày thứ 15 kể từ ngày kết thúc đăng báo

- Chậm nhất 14h ngày 29 tháng 8 năm 2011;
 - Gửi qua đường bưu điện dưới hình thức thư bảo đảm đến Trụ sở chính và chi nhánh của Tổ chức bán đấu giá: Chậm nhất 16h ngày 26 tháng 8 năm 2011;
Thời điểm nhận phiếu được tính là thời điểm Tổ chức bán đấu giá ký nhận với nhà đầu tư hoặc bưu điện.
- 9.2. Trường hợp Phiếu tham dự đấu giá bị rách nát, tẩy xóa: Nhà đầu tư phải yêu cầu Ban Tổ chức bán đấu giá đổi phiếu mới (sau khi đã nộp phiếu cũ) chậm nhất là 15 phút trước khi kết thúc thời gian bỏ phiếu vào thùng phiếu và phiếu cũ coi như không còn giá trị.
- 9.3. Trường hợp Nhà đầu tư mất phiếu: Nhà đầu tư phải làm đơn (theo mẫu quy định) đề nghị Ban Tổ chức bán đấu giá cấp lại phiếu mới chậm nhất là 15 phút trước khi kết thúc thời gian bỏ phiếu vào thùng phiếu và phiếu cũ coi như không còn giá trị.

Điều 10. Địa điểm và thời gian tổ chức đấu giá

10.1. Địa điểm tổ chức đấu giá

➤ **Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam**

- Địa chỉ : Tầng 1, Tháp BIDV 35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm, Hà Nội

10.2. Thời gian tổ chức đấu giá: 14h ngày 29/08/2011³

Điều 11. Các quy định liên quan tới việc đấu giá

- Loại cổ phần chào bán : Cổ phần phổ thông
- Số lượng cổ phần chào bán : 330.000 cổ phần
- Mệnh giá : 10.000 đồng/cổ phần
- Giá khởi điểm : **12.200 đồng/cổ phần**
- Bước giá : 100 đồng
- Bước khối lượng : 100 cổ phần
- Số lượng cổ phần mỗi Nhà đầu tư cá nhân, pháp : 100 cổ phần
nhân được đăng ký mua tối thiểu là
- Số lượng cổ phần mỗi Nhà đầu tư cá nhân, pháp : 330.000 cổ phần
nhân được đăng ký mua tối đa là
- Số lượng cổ phần Nhà đầu tư nước ngoài được phép : 330.000 cổ phần
mua tối đa
- Mỗi Nhà đầu tư được phát một (01) Phiếu tham dự đấu giá và chỉ được ghi một (01) mức giá đặt mua vào Phiếu tham dự đấu giá

Điều 12. Xem xét các điều kiện để tổ chức cuộc đấu giá

Trước giờ tổ chức đấu giá, Ban Tổ chức bán đấu giá sẽ kiểm tra và xác định rõ:

- Danh sách các Nhà đầu tư đủ điều kiện tham dự đấu giá;
- Số lượng Phiếu tham dự đấu giá;

Cuộc đấu giá được tiến hành khi có ít nhất hai (02) Nhà đầu tư đủ điều kiện tham dự đấu giá. Nếu không đủ điều kiện này thì không tổ chức đấu giá, cuộc đấu giá được coi là không thành.

³ Ngày thứ 21 kể từ ngày kết thúc đăng báo

Điều 13. Thực hiện đấu giá

13.1. Tại thời điểm bắt đầu cuộc bán đấu giá, Trưởng Ban Tổ chức đấu giá hoặc người được ủy quyền công bố những thông tin chủ yếu như:

- Tên Công ty cổ phần, vốn điều lệ, số lượng cổ phần bán đấu giá công khai, số lượng Nhà đầu tư và số lượng cổ phần đăng ký mua.
- Giá khởi điểm của cổ phần chào bán và những hành vi bị coi là vi phạm Quy chế đấu giá, bị loại khỏi cuộc đấu giá và không được nhận lại tiền đặt cọc.
- Trình tự và thủ tục đấu giá và nguyên tắc xác định quyền mua cổ phần theo giá đấu giá.
- Giải thích những vấn đề mà người đầu tư hoặc các bên liên quan còn thắc mắc.

13.2. Xác định kết quả đấu giá

Kết quả đấu giá được xác định theo nguyên tắc quy định tại Thông tư 146/2007/TT-BTC ngày 06/12/2007 của Bộ Tài chính như sau:

- Xác định theo giá đặt mua từ cao xuống thấp, Nhà đầu tư đặt mua theo giá nào thì được mua cổ phần theo giá đó.
- Nhà đầu tư trả giá cao nhất được quyền mua số cổ phần đã đăng ký theo mức giá đã trả. Số cổ phần còn lại (nếu có) lần lượt được bán cho các Nhà đầu tư trả giá cao liền kề cho đến hết số cổ phần chào bán.
- Tại mức giá trúng thầu thấp nhất, trường hợp các Nhà đầu tư cùng đặt mức giá bằng nhau, nhưng số cổ phần còn lại ít hơn tổng số cổ phần đăng ký mua thì số cổ phần của từng Nhà đầu tư được mua xác định như sau:

$$\begin{array}{l} \text{Số cổ phần} \\ \text{Nhà đầu tư} \\ \text{được mua} \end{array} = \begin{array}{l} \text{Số cổ phần} \\ \text{còn lại chào} \\ \text{bán} \end{array} \times \frac{\begin{array}{l} \text{Số cổ phần từng Nhà đầu tư đăng ký} \\ \text{mua giá bằng nhau} \end{array}}{\begin{array}{l} \text{Tổng số cổ phần các Nhà đầu tư đăng} \\ \text{ký mua giá bằng nhau} \end{array}}$$

Trường hợp còn dư cổ phiếu lẻ, số cổ phần lẻ này được phân bổ cho Nhà đầu tư có khối lượng đăng ký mua lớn nhất tại mức giá đó.

Riêng đối với Nhà đầu tư nước ngoài, kết quả đấu giá cũng được xác định theo nguyên tắc trên, kết hợp với tỷ lệ khống chế trần được phép mua theo quy định.

Căn cứ kết quả đấu giá, Ban Tổ chức đấu giá lập Biên bản kết quả đấu giá và đại diện Ban Tổ chức bán đấu giá ký tên trên biên bản.

Điều 14. Thông báo kết quả đấu giá cho Nhà đầu tư

Nhà đầu tư nhận kết quả trực tiếp tại Tổ chức bán đấu giá trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc phiên đấu giá. Trường hợp nhà đầu tư không nhận kết quả tại Tổ chức bán đấu giá, Tổ chức bán đấu giá có trách nhiệm gửi kết quả đấu giá của nhà đầu tư theo đường bưu điện ngay trong ngày làm việc tiếp theo (ngày làm việc thứ 04 kể từ ngày kết thúc phiên đấu giá)

Điều 15. Phương thức và địa điểm thanh toán tiền mua cổ phần

15.1. Căn cứ vào thông báo kết quả đấu giá do Ban Tổ chức đấu giá cung cấp, Nhà đầu tư trúng giá mua cổ phần có trách nhiệm thanh toán tiền mua cổ phần trong thời gian từ ngày **30/08/2011** đến 15h ngày **08/09/2011**.

15.2. Hình thức thanh toán tiền mua cổ phần: Thanh toán bằng đồng Việt Nam theo hình thức nộp tiền mặt hoặc chuyển khoản cho Tổ chức đấu giá.

- Địa điểm nộp tiền mặt: Trụ sở và Chi nhánh của Tổ chức bán đấu giá
- Tài khoản nhận chuyển khoản:

- Tên người thụ hưởng: Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam
- Số tài khoản: 123.10.00.016377.7
- Tại ngân hàng: Mở tại Ngân hàng ĐT&PT Việt Nam chi nhánh Quang Trung
- Nội dung: Nguyễn Văn A [CMND] thanh toán tiền đấu giá mua X cổ phần của Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Đô thị Bắc Thăng Long Hà Nội
Trong đó:
 - + Nguyễn Văn A: tên Nhà đầu tư tham gia đấu giá;
 - + CMND: Số Chứng minh thư nhân dân của Nguyễn Văn A
 - + X: Số cổ phần đăng ký đấu giá

15.3. Tổ chức bán đấu giá có trách nhiệm chuyển tiền mua cổ phần của Nhà đầu tư cho Tổ chức chào bán chậm nhất là sau hai (02) ngày làm việc kể từ khi hết thời hạn thanh toán mua cổ phần.

Điều 16. Xử lý các trường hợp vi phạm

16.1. Những trường hợp sau đây bị coi là vi phạm Quy chế bán đấu giá và Nhà đầu tư không được nhận lại tiền đặt cọc:

- Không nộp Phiếu tham dự đấu giá theo đúng thời gian và địa điểm đã quy định tại Điều 9 của Quy chế này;
- Phiếu tham dự đấu giá không đáp ứng quy định tại Điều 9.1 của Quy chế này hoặc bị rách, nát, tẩy xóa, không xác định được giá hoặc khối lượng đặt mua;
- Đăng ký nhưng không đặt mua (toàn bộ hoặc một phần) sẽ không được nhận lại tiền đặt cọc tương ứng với số cổ phần không đặt mua;
- Bỏ giá thấp hơn giá khởi điểm;
- Không ghi giá và/hoặc khối lượng trên Phiếu tham dự đấu giá;
- Ghi sai phiếu không theo quy định tại Điều 11 của Quy chế này;
- Không thanh toán toàn bộ hoặc một phần số cổ phần được quyền mua theo kết quả đấu giá. Nhà đầu tư sẽ không được nhận lại số tiền đặt cọc tương ứng với số cổ phần từ chối mua. Trong trường hợp nhà đầu tư chỉ thanh toán một phần, số cổ phần trúng giá mua của nhà đầu tư sẽ được Ban đấu giá xét theo thứ tự mức giá đặt mua từ cao xuống thấp trong các mức giá đặt mua của nhà đầu tư đó.

16.2. Ban Tổ chức đấu giá có trách nhiệm xem xét xử lý các trường hợp vi phạm tại Điều 16.1 nói trên và các trường hợp vi phạm khác tùy theo mức độ vi phạm.

Điều 17. Xử lý số cổ phần không bán hết

Trường hợp không bán hết một phần hoặc toàn bộ số lượng cổ phần bán đấu giá (kể cả số cổ phần bị từ chối mua), Tổ chức bán đấu giá sẽ thông báo cho Tổ chức chào bán để xử lý theo quy định.

Điều 18. Xử lý tiền đặt cọc

- Đối với các bên tham gia đấu giá có tham dự cuộc đấu giá nhưng không được mua cổ phần thì từ ngày **30/08/2011** đến 15h ngày **05/09/2011**, Tổ chức bán đấu giá có trách nhiệm thanh toán lại tiền đặt cọc cho các đối tượng trên;
- Đối với các bên tham gia đấu giá được quyền mua cổ phần theo kết quả đấu giá thì khoản tiền đặt cọc được trừ vào tổng số tiền phải trả;

- Các khoản tiền đặt cọc không phải hoàn lại do Nhà đầu tư vi phạm quy chế đấu giá quy định tại Điều 16 Quy chế này được Tổ chức bán đấu giá chuyển về Tổ chức chào bán để xử lý theo quy định.

Điều 19. Các quy định khác

- Mọi thắc mắc khiếu nại của Nhà đầu tư (nếu có) phải được nêu lên và giải quyết trong cuộc đấu giá. Tổ chức bán đấu giá sẽ không chịu trách nhiệm đối với các thắc mắc khiếu nại của Nhà đầu tư sau khi cuộc đấu giá kết thúc.
- Tổ chức bán đấu giá không chịu trách nhiệm về giá trị của cổ phần bán đấu giá, trừ trường hợp không thông báo đầy đủ, chính xác những thông tin do Tổ chức phát hành cung cấp.

Điều 20. Hiệu lực thi hành

Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

TM.BAN TỔ CHỨC ĐẤU GIÁ
TRƯỞNG BAN

(đã ký)

Vũ Hạnh Hoa